ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1502 /QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 28 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố danh mục, nội dung và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực chứng thực và lĩnh vực quản tài viên thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC);

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 161/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực chứng thực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 162/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản tài viên thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Sở Tư pháp tại các Tờ trình số 263/TTr-STP ngày 22/01/2026 và số 281/TTr-STP ngày 22/01/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục, nội dung, quy trình nội bộ giải quyết 06 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực chứng thực (01 TTHC) và lĩnh vực quản tài viên (05 TTHC) thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh (*kèm theo 46 trang phụ lục*).

Điều 2. Giao Sở Tư pháp:

1. Triển khai thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở, của đơn vị.

2. Trên cơ sở nội dung quy trình nội bộ được phê duyệt, Sở Tư pháp phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của ngành tư pháp theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở ngành tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND tỉnh "VHXH";
- CVP, PCVP UBND tỉnh "VHXH";
- Trung tâm Chuyển đổi số (Sở KHCN);
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Phạm Tấn Hòa

PHỤ LỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC CHỨNG THỰC VÀ LĨNH VỰC QUẢN TÀI VIÊN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1502/QĐ-UBND ngày 28/ 01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên TTHC	Mã số TTHC (CSQLQG)	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện			Quyết định công bố của Bộ ngành
							Trực tiếp	BCCI	Trực tuyến	
I	**LĨNH VỰC CHỨNG THỰC: 01 TTHC**									
1	Cấp bản sao từ sổ gốc	2.000908	Thời hạn thực hiện yêu cầu chứng thực là ngay trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ. Thời hạn được tính từ ngày cơ quan, tổ chức nhận đủ hồ sơ hợp lệ trực tiếp, theo dấu bưu điện đến hoặc theo thời điểm hệ thống dịch vụ	**Phí:** Không	- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: + Bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh Tây Ninh + Các cơ quan, tổ chức lập sổ gốc.	- Các cơ quan, tổ chức lập sổ gốc.	X	X	*Toàn trình*	*Quyết định số 161/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp*

			công ghi nhận đã nhận đủ hồ sơ hợp lệ.							
II	**LĨNH VỰC QUẢN TÀI VIÊN: 05 TTHC**									
02	Cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên đối với luật sư, kiểm toán viên, người có trình độ cử nhân luật, kinh tế, kế toán, tài chính, ngân hàng và có thời gian công tác trong lĩnh vực được đào tạo từ 05 năm trở lên	2.001130	10 ngày	Phí: 400.000 đồng/hồ sơ *(theo Thông tư 64/2025/TT-BTC)* Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ.	Bất kỳ Trung tâm PVHCC trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Sở Tư pháp	X	X	Toàn Trình	Quyết định số 162/QĐ-BTP ngày 16/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. (Quyết định số 162/QĐ-BTP)
03	Cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên đối với luật sư nước ngoài đã được cấp Giấy phép hành nghề luật sư tại Việt Nam theo quy định của pháp luật về luật sư, kiểm toán viên là người nước ngoài theo quy định của pháp luật về kiểm toán	1.002681	10 ngày	Phí: 400.000 đồng/hồ sơ *(theo Thông tư 64/2025/TT-BTC)*. Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ.	Bất kỳ Trung tâm PVHCC trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Sở Tư pháp	X	X	Toàn Trình	Quyết định số 162/QĐ-BTP
04	Cấp lại chứng chỉ hành nghề Quản tài viên	2.001117	10 ngày	Phí: 400.000 đồng/hồ sơ *(theo Thông tư*	Bất kỳ Trung tâm PVHCC trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Sở Tư pháp	X	X	Toàn Trình	Quyết định số 162/QĐ-BTP

				64/2025/TT-BTC). Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ .						
05	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	1.002626	07 ngày làm việc	250.000 đồng/hồ sơ *(theo Thông tư 64/2025/TT-BTC)*.	Bất kỳ Trung tâm PVHCC trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Sở Tư pháp	X	X	Toàn Trình	Quyết định số 162/QĐ-BTP
06	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	1.001842	07 ngày làm việc	250.000 đồng *(theo Thông tư 64/2025/TT-BTC)*.	Bất kỳ Trung tâm PVHCC trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Sở Tư pháp	X	X	Toàn Trình	Quyết định số162/QĐ-BTP

PHẦN II. NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. Lĩnh vực chứng thực: 01 thủ tục

01. Cấp bản sao từ sổ gốc - 2.000908

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Nộp hồ sơ

Người yêu cầu cấp bản sao từ sổ gốc nộp 01 bộ hồ sơ đến cơ quan, tổ chức lưu sổ gốc bằng hình thức:

Nộp trực tiếp đến cơ quan, tổ chức lưu sổ gốc thông qua dịch vụ bưu chính đến bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; hoặc nộp trực tuyến qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html.

+ Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính đến cơ quan, tổ chức lưu sổ gốc, người yêu cầu cấp bản sao từ sổ gốc phải gửi kèm hồ sơ theo quy định và 01 phong bì dán tem ghi rõ họ tên, địa chỉ người nhận;

+ Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến đến cơ quan, tổ chức lưu sổ gốc, người yêu cầu cấp bản sao từ sổ gốc có thể nộp bản điện tử hoặc bản sao điện tử giấy tờ theo quy định tại Cổng dịch vụ công quốc gia địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/.

+ Người thực hiện chứng thực không yêu cầu người yêu cầu chứng thực nộp, xuất trình bản chính hoặc bản sao các giấy tờ, tài liệu đã được tích hợp trên VNeID khi người yêu cầu chứng thực đã xuất trình thông tin tương ứng từ VNeID.

Trường hợp người yêu cầu chứng thực đề nghị và người thực hiện chứng thực có thể khai thác thông tin, giấy tờ từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoặc các cơ sở dữ liệu khác theo quy định của pháp luật thì người thực hiện chứng thực có trách nhiệm thực hiện việc khai thác thông tin, giấy tờ từ các cơ sở dữ liệu này, không yêu cầu người yêu cầu chứng thực xuất trình bản chính, bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực đối với các thông tin, giấy tờ đã được khai thác.

+ Trong trường hợp người yêu cầu cấp bản sao từ sổ gốc là người được quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 16 của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 280/2025/NĐ-CP, cơ quan, tổ chức tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính thực hiện việc khai thác, sử dụng thông tin về giấy tờ chứng minh quan hệ của người yêu cầu cấp bản sao từ sổ gốc với người được cấp bản chính trên Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử (giấy khai sinh, giấy đăng ký kết hôn).

Trường hợp không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, không chính xác thì cơ quan, người có thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính yêu cầu cá nhân, tổ chức bổ sung thành phần hồ sơ để giải

quyết thủ tục hành chính; đồng thời đề nghị cá nhân, tổ chức thực hiện cập nhật, điều chỉnh thông tin trong các cơ sở dữ liệu theo quy định của pháp luật.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ, tiếp nhận hồ sơ, số hóa hồ sơ và chuyển hồ sơ đến phòng chuyên môn thuộc cơ quan, tổ chức lưu sổ gốc hoặc UBND cấp xã nơi có lưu sổ gốc.

Bước 2: Kiểm tra, thẩm định, xử lý hồ sơ

- Cơ quan, tổ chức căn cứ vào sổ gốc để cấp bản sao; nội dung bản sao phải đúng theo sổ gốc.

- Trường hợp sổ gốc không còn được lưu trữ hoặc không có thông tin theo yêu cầu thì cơ quan, tổ chức có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho người yêu cầu.

Bước 3. Trả kết quả

- Người yêu cầu chứng thực nhận kết quả tại nơi nộp hồ sơ.

- Qua dịch vụ bưu chính công ích (nếu có yêu cầu)

- Kết quả điện tử (nếu có) được lưu trữ vào kho dữ liệu cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

- <u>Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả</u>: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)

+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.

b) Cách thức thực hiện:

+ Nộp trực tiếp đến cơ quan, tổ chức lưu sổ gốc hoặc đến bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

+ Nộp qua dịch vụ bưu chính

+ Qua dịch vụ công trực tuyến tại Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/

Kết quả được trả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến theo phương thức người yêu cầu đã đăng ký.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

STT	Thành phần, số lượng hồ sơ	Thành phần hồ sơ cần số hoá

		(đánh dấu "X")
01	Hồ sơ đề nghị cấp bản sao từ sổ gốc bao gồm các giấy tờ sau đây: + Trường hợp nộp trực tiếp thì xuất trình bản chính hoặc bản sao có chứng thực Thẻ căn cước công dân/Thẻ căn cước/Giấy chứng nhận căn cước/Hộ chiếu/giấy tờ xuất nhập cảnh/giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế còn giá trị sử dụng hoặc Căn cước điện tử. + Trường hợp người yêu cầu cấp bản sao từ sổ gốc gửi qua bưu điện thì phải gửi kèm theo bản sao có chứng thực Thẻ căn cước công dân/Thẻ căn cước/Giấy chứng nhận căn cước/Hộ chiếu/giấy tờ xuất nhập cảnh/giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế còn giá trị sử dụng, phong bì dán tem ghi rõ họ tên, địa chỉ người nhận cho cơ quan, tổ chức cấp bản sao. + Trường hợp người yêu cầu là người đại diện theo pháp luật, người đại diện theo ủy quyền của cá nhân, tổ chức được cấp bản chính; cha, mẹ, con; vợ, chồng; anh, chị, em ruột; người thừa kế khác của người được cấp bản chính trong trường hợp người đó đã chết thì phải xuất trình bản chính hoặc bản sao giấy tờ chứng minh quan hệ với người được cấp bản chính. *(Không yêu cầu người yêu cầu cấp bản sao từ sổ gốc nộp giấy tờ này khi cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác được thông tin về giấy khai sinh, giấy đăng ký kết hôn trên Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử).*	X X

d) Thời hạn giải quyết: Thời hạn thực hiện yêu cầu chứng thực là ngay trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ. Thời hạn được tính từ ngày cơ quan, tổ chức nhận đủ hồ sơ hợp lệ trực tiếp, theo dấu bưu điện đến hoặc theo thời điểm hệ thống dịch vụ công ghi nhận đã nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, tổ chức.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, tổ chức, UBND cấp xã nơi lập sổ gốc.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản sao được cấp từ sổ gốc.

h) Phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

I) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Cơ quan, tổ chức căn cứ vào sổ gốc để cấp bản sao; nội dung bản sao phải đúng theo sổ gốc.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.

+ Nghị định số 280/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 07/2025/NĐ-CP;

+ Nghị định số 23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;

+ Thông tư số 01/2020/TT-BTP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch.

II. Lĩnh vực quản tài viên: 05 thủ tục

02. Cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên đối với luật sư, kiểm toán viên, người có trình độ cử nhân luật, kinh tế, kế toán, tài chính, ngân hàng và có thời gian công tác trong lĩnh vực được đào tạo từ 05 năm trở lên (2.001130)

a) Trình tự thực hiện:

Người thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 12 của Luật Phá sản muốn hành nghề quản lý, thanh lý tài sản thì đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên.

**** Bước 1. Nộp hồ sơ***

- Cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html, hoặc nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh *(cơ sở 1 tại địa chỉ: Khối nhà cơ quan 4, đường song hành, Quốc lộ tránh 1A, phường Long An, tỉnh Tây Ninh; cơ sở 2 tại địa chỉ: Số 83, đường Phạm Tung, phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh)* hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã bất kỳ.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì công chức không tiếp nhận và hướng dẫn cho nhà đầu tư chuẩn bị hồ sơ theo quy định.

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì công chức tiếp nhận lập biên nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả cho nhà đầu tư.

+ Chuyển hồ sơ đến Sở Tư pháp.

**** Bước 2. Xử lý hồ sơ***

- Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi người đề nghị thường trú cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên cho người đề nghị theo Mẫu TP-QTV-08 ban hành kèm theo Nghị định này.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Sở Tư pháp trình hồ sơ đề nghị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi người đề nghị thường trú cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên cho người đề nghị. Người đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên nhận kết quả tại Sở Tư pháp nơi mình nộp hồ sơ. Trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản. Người bị từ chối cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên có quyền khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình thẩm tra hồ sơ cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên, trong trường hợp cần thiết, cơ quan có thẩm quyền cấp Chứng chỉ hành nghề Quản tài viên yêu cầu cơ quan cấp Phiếu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 của người

đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề Quản tài viên theo quy định của pháp luật về lý lịch tư pháp.

Ngay khi có kết quả, Sở Tư pháp chuyển ngay đến Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả kết quả.

**** Bước 3. Trả kết quả***

- Trung tâm Phục vụ hành chính công thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).

- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)

+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp đến bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

STT	Thành phần, số lượng hồ sơ	Thành phần hồ sơ cần số hoá (đánh dấu "X")
1	Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên theo Mẫu TP-QTV- 01 ban hành kèm theo Nghị định số 112/2025/NĐ-CP;	
2	Bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực Thẻ luật sư đối với luật sư; Chứng chỉ kiểm toán viên đối với kiểm toán viên; bằng cử nhân luật, kinh tế, kế toán, tài	

	chính, ngân hàng đối với người có trình độ cử nhân luật, kinh tế, kế toán, tài chính, ngân hàng;	
3	Bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực Giấy tờ chứng minh có ít nhất 05 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực được đào tạo có xác nhận của cơ quan, tổ chức nơi người có trình độ cử nhân luật, kinh tế, kế toán, tài chính, ngân hàng làm việc;	
4	02 ảnh màu cỡ 3 cm x 4 cm trong thời hạn không quá sáu (06) tháng tính đến ngày nộp hồ sơ.	

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Tư pháp.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên.

h) Phí, lệ phí:

- Phí: 400.000 đồng/hồ sơ.

- Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ.

i) Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên theo mẫu TP-QTV-01 ban hành kèm theo Nghị định số 112/2025/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Người thuộc một trong những trường hợp sau đây thì không được cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên:

- Không đủ điều kiện hành nghề Quản tài viên theo quy định tại Điểm a, Điểm b Khoản 2 Điều 12 của Luật Phá sản gồm:

+ Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;

+ Có phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức trách nhiệm, liêm khiết, trung thực, khách quan.

- Các trường hợp quy định tại Điều 14 của Luật Phá sản gồm:

+ Cán bộ, công chức, viên chức; sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân.

+ Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; người đã bị kết án nhưng chưa được xóa án tích; người đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

+ Người mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

l) Căn cứ pháp lý:

- Luật Phá sản ngày 19/6/2014.

- Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản;

- Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực bổ trợ tư pháp;

- Thông tư số 224/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng **p**hí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề, hoạt động quản lý, thanh lý tài sản; lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề quản tài viên.

- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.

Mẫu TP-QTV-01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh 3x4

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ QUẢN TÀI VIÊN

Kính gửi:……..

Tôi tên là: …….. Giới tính (1):……..

Ngày, tháng, năm sinh:……/……/……. Nơi sinh (2):……..……

Nơi thường trú (3): …….

Nơi ở hiện tại (4): ……..…….

Số điện thoại (5): ……..……..

Địa chỉ thư điện tử (6): ……

Số Thẻ căn cước/Số Thẻ căn cước công dân/Số định danh cá nhân:……

Ngày, tháng, năm cấp (7): ...../…..../…....

Nơi cấp (8): ……..……

Dân tộc (9):……Tôn giáo (10): ……

Căn cứ khoản 1 Điều 12 Luật Phá sản năm 2014, tôi là:

□ Luật sư

□ Kiểm toán viên

□ Người có trình độ cử nhân luật, kinh tế, kế toán, tài chính, ngân hàng và có kinh nghiệm 05 năm trở lên về lĩnh vực được đào tạo

Dự kiến đăng ký hành nghề: (11) …….

QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BẢN THÂN (12)

(theo đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật Phá sản năm 2014)

Thời gian (từ …/…/… đến .../.../...)	Chức danh, chức vụ, công việc được giao	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Ghi chú

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

(Ghi rõ hình thức khen thưởng, kỷ luật từ khi tốt nghiệp phổ thông trung học đến nay; trường hợp bị kỷ luật (kể cả đã được xóa kỷ luật) thì ghi rõ lý do kỷ luật và kèm theo quyết định kỷ luật; trường hợp không có khen thưởng, kỷ luật thì ghi rõ là "không")

Tôi đề nghị được cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên. Tôi xin cam đoan tuân thủ các nguyên tắc hành nghề quản lý, thanh lý tài sản, thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của Quản tài viên theo quy định của pháp luật.

Hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên gồm có:

1……..

2……..

3……..

4……..

5……..

……, ngày... tháng... năm...

Người đề nghị

(Chữ ký/chữ ký số, họ tên)

Ghi chú:

1. Các thông tin số (1), (2), (3), (4), (5), (6), (7), (8), (9), (10):
- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.
- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính), người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.

2. Thông tin số (11): Ghi rõ dự kiến đăng ký hành nghề với tư cách cá nhân hoặc hành nghề trong doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản. Nếu hành nghề trong doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản thì ghi rõ thành lập hoặc tham gia thành lập hoặc làm việc theo hợp đồng.

3. Thông tin số (12): Người thực hiện thủ tục hành chính kê khai quá trình hoạt động của bản thân từ khi đủ 18 tuổi đến nay và tương ứng với đối tượng thực hiện thủ tục hành chính là: luật sư; kiểm toán viên hoặc người có trình độ cử nhân luật, kinh tế, kế toán, tài chính, ngân hàng và có kinh nghiệm 05 năm trở lên về lĩnh vực được đào tạo và gửi kèm theo các giấy tờ chứng minh quá trình hoạt động của bản thân.

4. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến

03. Cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên đối với luật sư nước ngoài đã được cấp Giấy phép hành nghề luật sư tại Việt Nam theo quy định của pháp luật về luật sư, kiểm toán viên là người nước ngoài theo quy định của pháp luật về kiểm toán (1.002681)

a) Trình tự thực hiện:

Luật sư nước ngoài đã được cấp Giấy phép hành nghề luật sư tại Việt Nam theo quy định của pháp luật về luật sư, kiểm toán viên là người nước ngoài theo quy định của pháp luật về kiểm toán muốn hành nghề quản lý, thanh lý tài sản thì lập hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên.

**** Bước 1. Nộp hồ sơ***

- Cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html, hoặc nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh *(cơ sở 1 tại địa chỉ: Khối nhà cơ quan 4, đường song hành, Quốc lộ tránh 1A, phường Long An, tỉnh Tây Ninh; cơ sở 2 tại địa chỉ: Số 83, đường Phạm Tung, phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh)* hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính xã bất kỳ.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì công chức không tiếp nhận và hướng dẫn cho nhà đầu tư chuẩn bị hồ sơ theo quy định.

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì công chức tiếp nhận lập biên nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả cho nhà đầu tư.

+ Chuyển hồ sơ đến Sở Tư pháp.

**** Bước 2. Xử lý hồ sơ***

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi người đề nghị thường trú cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên cho người đề nghị theo Mẫu TP-QTV-08 ban hành kèm theo Nghị định này. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Sở Tư pháp trình hồ sơ đề nghị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi người đề nghị thường trú cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên cho người đề nghị. Người đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên nhận kết quả tại Sở Tư pháp nơi mình nộp hồ sơ. Trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản. Người bị từ chối cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên có quyền khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật.

Ngay khi có kết quả, Sở Tư pháp chuyển ngay đến Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả kết quả.

**** Bước 3. Trả kết quả***

- Trung tâm Phục vụ hành chính công thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).

- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)

+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp đến bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html.

c) Thành phần hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

STT	Thành phần, số lượng hồ sơ	Thành phần hồ sơ cần số hoá (đánh dấu "X")
1	Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên theo Mẫu TP-QTV-02 ban hành kèm theo Nghị định số 112/2025/NĐ-CP;	
2	Bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực Giấy phép hành nghề luật sư tại Việt Nam đối với luật sư nước ngoài do Bộ Tư pháp cấp; Chứng chỉ kiểm toán viên đối với kiểm toán viên là người nước ngoài do Bộ Tài chính cấp;	

3	Bản chính hoặc bản sao điện tử Bản tóm tắt lý lịch (tự khai);	
4	02 ảnh màu cỡ 3 cm x 4 cm trong thời hạn không quá sáu (06) tháng tính đến ngày nộp hồ sơ.	

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Tư pháp.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên.

h) Phí, lệ phí:

- Phí: 400.000 đồng/hồ sơ.

- Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ.

i) Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên theo mẫu TP-QTV-02 ban hành kèm theo Nghị định số 112/2025/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Người thuộc một trong những trường hợp sau đây thì không được cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên:

- Không đủ điều kiện hành nghề Quản tài viên theo quy định tại Điểm a, Điểm b Khoản 2 Điều 12 của Luật Phá sản gồm:

+ Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;

+ Có phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức trách nhiệm, liêm khiết, trung thực, khách quan.

- Các trường hợp quy định tại Điều 14 của Luật Phá sản gồm:

+ Cán bộ, công chức, viên chức; sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân.

+ Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; người đã bị kết án nhưng chưa được xóa án tích; người đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

+ Người mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

l) Căn cứ pháp lý:

- Luật Phá sản ngày 19/6/2014;

- Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản;

- Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực bổ trợ tư pháp;

- Thông tư số 224/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng **p**hí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề, hoạt động quản lý, thanh lý tài sản; lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề quản tài viên.

- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.

Mẫu TP-QTV-02

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh 3x4

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ QUẢN TÀI VIÊN

Kính gửi:……..

Tôi tên là: …….. Giới tính:…….

Ngày, tháng, năm sinh:……/……/……..Nơi sinh:……

Quốc tịch: ……..…….

Nơi ở hiện tại: ……..……

Số điện thoại:…….. Địa chỉ thư điện tử:…….

Số Hộ chiếu:……Ngày, tháng, năm cấp: ……./……/……

Nơi cấp: ……..……

Dự kiến đăng ký hành nghề (1): ……

Giấy phép hành nghề luật sư tại Việt Nam/Chứng chỉ kiểm toán viên số: ..... Ngày, tháng, năm cấp: ……./……/……

Đang làm việc tại tổ chức hành nghề luật sư/doanh nghiệp kiểm toán:

Tên: ……..……..

Địa chỉ trụ sở: ……..……..

Số điện thoại:……..Địa chỉ thư điện tử……..

Tôi đề nghị được cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên. Tôi xin cam đoan tuân thủ các nguyên tắc hành nghề quản lý, thanh lý tài sản, thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của Quản tài viên do pháp luật quy định.

Hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề quản tài viên gồm có:

1……..

2……..

3……..

4……..

5……..

……, ngày... tháng... năm...

Người đề nghị

(Chữ ký/chữ ký số, họ tên)

Ghi chú:

Thông tin số (1): Ghi rõ dự kiến đăng ký hành nghề với tư cách cá nhân hoặc hành nghề trong doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản. Nếu hành nghề trong doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản thì ghi rõ thành lập hoặc tham gia thành lập hoặc làm việc theo hợp đồng.

04. Cấp lại chứng chỉ hành nghề Quản tài viên (2.001117)

a) Trình tự thực hiện:

Người đã được cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên nếu bị mất chứng chỉ hoặc chứng chỉ bị hư hỏng không thể sử dụng được thì được xem xét, cấp lại chứng chỉ hành nghề Quản tài viên.

*** Bước 1. Nộp hồ sơ**

- Cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html, hoặc nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh *(cơ sở 1 tại địa chỉ: Khối nhà cơ quan 4, đường song hành, Quốc lộ tránh 1A, phường Long An, tỉnh Tây Ninh; cơ sở 2 tại địa chỉ: Số 83, đường Phạm Tung, phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh)* hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính xã bất kỳ.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì công chức không tiếp nhận và hướng dẫn cho nhà đầu tư chuẩn bị hồ sơ theo quy định.

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì công chức tiếp nhận lập biên nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả cho nhà đầu tư.

+ Chuyển hồ sơ đến Sở Tư pháp.

*** Bước 2. Xử lý hồ sơ**

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xem xét, cấp lại chứng chỉ hành nghề Quản tài viên cho người đề nghị. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày Sở Tư pháp trình hồ sơ đề nghị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xem xét, cấp lại chứng chỉ hành nghề Quản tài viên cho người đề nghị.

Ngay khi có kết quả, Sở Tư pháp chuyển ngay đến Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả kết quả.

**** Bước 3. Trả kết quả***

- Trung tâm Phục vụ hành chính công thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).

- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)

+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp đến bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html.

c) Thành phần hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

STT	Thành phần, số lượng hồ sơ	Thành phần hồ sơ cần số hoá (đánh dấu "X")
1	Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề Quản tài viên.	
2	02 ảnh màu cỡ 3cm x 4cm.	

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Tư pháp.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định cấp lại chứng chỉ hành nghề Quản tài viên.

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Tư pháp.

h) Phí, lệ phí:

- Phí: 400.000 đồng/hồ sơ.

- Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ.

i) Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề Quản tài viên theo mẫu TP-QTV-03 ban hành kèm theo Nghị định số 112/2025/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Người thuộc một trong những trường hợp sau đây thì không được cấp lại chứng chỉ hành nghề Quản tài viên:

- Không đủ điều kiện hành nghề Quản tài viên theo quy định tại Điểm a, Điểm b Khoản 2 Điều 12 của Luật Phá sản gồm:

+ Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;

+ Có phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức trách nhiệm, liêm khiết, trung thực, khách quan.

- Các trường hợp quy định tại Điều 14 của Luật Phá sản gồm:

+ Cán bộ, công chức, viên chức; sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân.

+ Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; người đã bị kết án nhưng chưa được xóa án tích; người đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

+ Người mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

l) Căn cứ pháp lý:

- Luật Phá sản ngày 19/6/2024;

- Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản.

- Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực bổ trợ tư pháp.

- Thông tư số 224/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng **p**hí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề, hoạt động quản lý, thanh lý tài sản; lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề quản tài viên.

- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.

Mẫu TP-QTV-03

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh 3x4

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP LẠI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ QUẢN TÀI VIÊN

Kính gửi:……..

Tôi tên là: ……..…….. Giới tính (1):

Ngày, tháng, năm sinh:……/……/……. Nơi sinh:…….……

Quốc tịch (3): …….

Nơi ở hiện tại (4): ……..…….

Nơi thường trú (5): …….

Số điện thoại (6): ……..……..

Địa chỉ thư điện tử (7): ……...

Số Thẻ căn cước/Số Thẻ căn cước công dân/Số định danh cá nhân/Số Hộ chiếu:……..

Ngày, tháng, năm cấp (8): ...../... ..../... .....

Nơi cấp (9): ……..……..

Đã được Bộ Tư pháp hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: …… cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên số: ……

Ngày, tháng, năm cấp: ……./……/……

Đăng ký hành nghề (10): ……

Lý do xin cấp lại: …….. …….

Kính đề nghị quý cơ quan xem xét và cấp lại chứng chỉ hành nghề Quản tài viên cho tôi. Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung ghi trong đơn này.

……, ngày... tháng... năm...
Người đề nghị
(Chữ ký/chữ ký số, họ tên)

Ghi chú:

1. Các thông tin số (1), (2), (3), (4), (5), (6), (7), (8), (9):

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.

- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.

2. Thông tin số (10): Ghi rõ đăng ký hành nghề với tư cách cá nhân hoặc hành nghề trong doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản hoặc chưa đăng ký hành nghề. Nếu hành nghề trong doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản thi ghi rõ thành lập hoặc tham gia thành lập hoặc làm việc theo hợp đồng và có xác nhận của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản nơi đăng ký hành nghề.

3. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

05. Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân (1.002626)

a) Trình tự thực hiện:

Người có chứng chỉ hành nghề Quản tài viên đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân tại Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi người đó thường trú.

*** Bước 1. Nộp hồ sơ**

- Cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html, hoặc nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh *(cơ sở 1 tại địa chỉ: Khối nhà cơ quan 4, đường song hành, Quốc lộ tránh 1A, phường Long An, tỉnh Tây Ninh; cơ sở 2 tại địa chỉ: Số 83, đường Phạm Tung, phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh)* hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính xã bất kỳ.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì công chức không tiếp nhận và hướng dẫn cho nhà đầu tư chuẩn bị hồ sơ theo quy định.

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì công chức tiếp nhận lập biên nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả cho nhà đầu tư.

+ Chuyển hồ sơ đến Sở Tư pháp.

*** Bước 2. Xử lý hồ sơ**

Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp quyết định ghi tên người đề nghị đăng ký vào danh sách Quản tài viên, doanh nghiệp hành nghề quản lý, thanh lý tài sản và thông báo bằng văn bản cho người đó; trong trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản. Người bị từ chối có quyền khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình thẩm tra hồ sơ đề nghị đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân, trong trường hợp cần thiết, cơ quan có thẩm quyền đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân yêu cầu cơ quan cấp Phiếu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 của người đề nghị đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân theo quy định của pháp luật về lý lịch tư pháp.

Ngay khi có kết quả, Sở Tư pháp chuyển ngay đến Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả kết quả.

**** Bước 3. Trả kết quả***

- Trung tâm Phục vụ hành chính công thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).

- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)

+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp đến bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html.

c) Thành phần hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

STT	Thành phần, số lượng hồ sơ	Thành phần hồ sơ cần số hoá (đánh dấu "X")
1	Giấy đề nghị đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân.	

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Tư pháp.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Văn bản ghi tên vào danh sách Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản.

h) Phí, lệ phí: 250.000 đồng/hồ sơ.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân theo mẫu TP-QTV-04 ban hành kèm theo Nghị định số 112/2025/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Những người sau đây không được đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân:

- Không đủ điều kiện quy định tại Điều 12 của Luật phá sản gồm:

+ Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;

+ Có phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức trách nhiệm, liêm khiết, trung thực, khách quan;

+ Có chứng chỉ hành nghề Quản tài viên.

- Thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều 14 của Luật Phá sản gồm:

+ Cán bộ, công chức, viên chức; sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân.

+ Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; người đã bị kết án nhưng chưa được xóa án tích; người đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

+ Người mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

- Người đang bị cấm hành nghề quản lý, thanh lý tài sản theo bản án hay quyết định của Tòa án đã có hiệu lực.

l) Căn cứ pháp lý:

- Luật Phá sản ngày 19/6/2014;

- Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản;

- Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực bổ trợ tư pháp;

- Thông tư số 224/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng **p**hí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề, hoạt động quản lý, thanh lý tài sản; lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề quản tài viên.

- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.

Mẫu TP-QTV-04

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ QUẢN LÝ, THANH LÝ TÀI SẢN VỚI TƯ CÁCH CÁ NHÂN

Kính gửi: ……..

Tôi tên là: …….…….Giới tính (1):……

Ngày, tháng, năm sinh: ……./……/……

Chứng chỉ hành nghề Quản tài viên số: …… cấp ngày, tháng, năm: ……./……/……

Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân với các nội dung sau đây:

1. Họ và tên *(ghi bằng chữ in hoa):* ……...

Tên giao dịch (nếu có): ……..……

Số điện thoại (2): ……..…….

Địa chỉ thư điện tử (3): ……..…….

Số Thẻ căn cước/Số Thẻ căn cước công dân/Số định danh cá nhân/Số Hộ chiếu (4): ……..……..

Ngày, tháng, năm cấp (5): ……./……/……

Nơi cấp (6): ……..……..

Nơi thường trú (7): ……..……..

Nơi ở hiện tại (8): ……..…….

Địa chỉ giao dịch: ……..…….

Số điện thoại: ……..……

Địa chỉ thư điện tử: ……..……..

2. Lĩnh vực hành nghề: Theo quy định của Luật Phá sản.

Tôi xin cam đoan nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định.

……, ngày... tháng... năm...
Người đề nghị
(Chữ ký/chữ ký số, họ tên)

Ghi chú:

1. Các thông tin số (1), (2), (3), (4), (5), (6), (7), (8):

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.
- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.

2. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

06. Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản (1.001842)

a) Trình tự thực hiện:

Doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản gửi hồ sơ đề nghị đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đến Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở.

*** Bước 1. Nộp hồ sơ**

- Cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html, hoặc nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh *(cơ sở 1 tại địa chỉ: Khối nhà cơ quan 4, đường song hành, Quốc lộ tránh 1A, phường Long An, tỉnh Tây Ninh; cơ sở 2 tại địa chỉ: Số 83, đường Phạm Tung, phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh)* hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính xã bất kỳ.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì công chức không tiếp nhận và hướng dẫn cho nhà đầu tư chuẩn bị hồ sơ theo quy định.

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì công chức tiếp nhận lập biên nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả cho nhà đầu tư.

+ Chuyển hồ sơ đến Sở Tư pháp.

*** Bước 2. Xử lý hồ sơ**

Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp quyết định ghi tên người đề nghị đăng ký vào danh sách Quản tài viên, doanh nghiệp hành nghề quản lý, thanh lý tài sản và thông báo bằng văn bản cho người đó; trong trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản. Người bị từ chối có quyền khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình thẩm tra hồ sơ đề nghị đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp, trong trường hợp cần thiết, cơ quan có thẩm quyền đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp có quyền yêu cầu cơ quan cấp Phiếu lý lịch tư pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1 của thành viên hợp danh, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của công ty hợp danh, những người khác hành nghề quản lý, thanh lý tài sản trong công ty hợp danh (nếu có); chủ doanh nghiệp tư nhân, những người khác hành nghề quản lý.

Ngay khi có kết quả, Sở Tư pháp chuyển ngay đến Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả kết quả.

**** Bước 3. Trả kết quả***

- Trung tâm Phục vụ hành chính công thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).

- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định)

+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp đến bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html.

c) Thành phần hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

STT	Thành phần, số lượng hồ sơ	Thành phần hồ sơ cần số hoá (đánh dấu "X")
1	Giấy đề nghị đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản theo Mẫu TP-QTV-05 ban hành kèm theo Nghị định này.	
2	Bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.	

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Tư pháp.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định ghi tên doanh nghiệp vào danh sách Quản tài viên, doanh nghiệp hành nghề quản lý, thanh lý tài sản.

h) Phí, lệ phí: 250.000 đồng/hồ sơ

i) Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản theo mẫu TP-QTV-05 ban hành kèm theo Nghị định số 22/2015/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l) Căn cứ pháp lý:

- Luật Phá sản ngày 19/6/2024;

- Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản;

- Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực bổ trợ tư pháp;

- Thông tư số 224/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng **p**hí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề, hoạt động quản lý, thanh lý tài sản; lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề quản tài viên.

- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.

Mẫu TP-QTV-05

TÊN DOANH NGHIỆP QUẢN LÝ, THANH LÝ TÀI SẢN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
-------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

GIẤY ĐỀ NGHỊ

ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ QUẢN LÝ, THANH LÝ TÀI SẢN CỦA DOANH NGHIỆP QUẢN LÝ, THANH LÝ TÀI SẢN (1)

Kính gửi:…….

1. Tên gọi đầy đủ của doanh nghiệp: ……

Tên giao dịch: ……..……..

2. Địa chỉ trụ sở: ……..……

Số điện thoại: ……..……

Địa chỉ thư điện tử: ……..……..

Website: ……..……

Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với các nội dung sau đây:

1. Tên doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản *(tên gọi ghi bằng chữ in hoa):*

……..……

Tên giao dịch (nếu có): ……..……

Tên viết tắt (nếu có): ……..……

Tên tiếng Anh (nếu có): ……..……

2. Chủ doanh nghiệp tư nhân đối với doanh nghiệp tư nhân quản lý, thanh lý tài sản:

Họ và tên: …….….. Giới tính (2):……

Ngày, tháng, năm sinh: ……./……/……

Số Thẻ căn cước/Số Thẻ căn cước công dân/Số định danh cá nhân/Số Hộ chiếu: ……..

Ngày, tháng, năm cấp (3): ……./……/……

Nơi cấp (4): ……..…….

Nơi thường trú (5): ……..……

Nơi ở hiện tại (6): ……..……

Chứng chỉ hành nghề Quản tài viên số: ……

Ngày, tháng, năm cấp……./……/……

3. Thành viên hợp danh, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc là Quản tài viên đối với công ty hợp danh quản lý, thanh lý tài sản:

a) Họ và tên:……..Giới tính (7):……

Ngày, tháng, năm sinh: ……./……/……

Số Thẻ căn cước/Số Thẻ căn cước công dân/Số định danh cá nhân/Số Hộ chiếu: ……

Ngày, tháng, năm cấp (8): ……./……/……

Nơi cấp (9): ……..……

Nơi thường trú (10): ……..……

Nơi ở hiện tại (11): ……..……

Chứng chỉ hành nghề Quản tài viên số: ……

Ngày, tháng, năm cấp……./……/……

b) Họ và tên: ……Giới tính (12):……

Ngày, tháng, năm sinh: ……./……/……

Số Thẻ căn cước/Số Thẻ căn cước công dân/Số định danh cá nhân/Số Hộ chiếu: ……

Ngày, tháng, năm cấp (13): ……./……/……

Nơi cấp (14): ……..……..

Nơi thường trú (15): ……..……

Nơi ở hiện tại (16): ……..……

Chứng chỉ hành nghề Quản tài viên số: ……

Ngày, tháng, năm cấp ……./……/……

c) Họ và tên: …… Giới tính (17):……

Ngày, tháng, năm sinh: ……./……/……

Số Thẻ căn cước/Số Thẻ căn cước công dân/Số định danh cá nhân/Số Hộ chiếu: …….

Ngày, tháng, năm cấp (18): ……./……/……

Nơi cấp (19): ……..…….

Nơi thường trú (20): ……..…….

Nơi ở hiện tại (21): ……..……...

Chứng chỉ hành nghề Quản tài viên số: …….

Ngày, tháng, năm cấp……./……/……

4. Danh sách những người hành nghề quản lý, thanh lý tài sản khác trong doanh nghiệp tư nhân, công ty hợp danh (nếu có):

STT	Họ tên	Năm sinh	Chứng chỉ hành nghề Quản tài viên *(ghi rõ số, ngày cấp)*	Địa chỉ, số điện thoại liên hệ

5. Lĩnh vực hành nghề: Theo quy định của Luật Phá sản.

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định.

……, ngày... tháng... năm...
Chữ ký/chữ ký số ghi rõ họ tên, đóng dấu

Ghi chú:

1. Thông tin số (1): Mẫu này cũng được áp dụng cho trường hợp doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản thay đổi thành viên hợp danh quy định tại khoản 2 Điều 11 của Nghị định số 22/2015/NĐ-CP.

2. Các thông tin số (2), (3), (4), (5), (6), (7), (8), (9), (10), (11), (12), (13), (14), (15), (16), (17) (18), (19), (20), (21):

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.

- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.

3. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

PHẦN 3. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. Lĩnh vực Chứng thực

Quy trình số 01. Cấp bản sao từ sổ gốc - 2.000908

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Hướng dẫn, kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận, đồng thời hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; số hóa hồ sơ. - Kiểm tra hồ sơ, chuyển Văn phòng HĐND và UBND cấp xã để xử lý theo thẩm quyền(cán bộ Tư pháp).	Chuyên viên làm việc tại các Trung tâm HCC trên địa bàn tỉnh	30 phút làm việc
Bước 2	- Thẩm định hồ sơ: + Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: trong vòng 01 giờ làm việc, tham mưu lãnh đạo UBND cấp xã ký văn bản thông báo và hướng dẫn người dân, tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công. + Trường hợp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình UBND cấp xã (kèm toàn bộ hồ sơ).	Chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND cấp xã (cán bộ Tư pháp thụ lý)	2 giờ làm việc
Bước 3	Kiểm tra kết quả xử lý, chuyển Lãnh đạo UBND cấp xã Ký/ phê duyệt kết quả giải quyết THHC	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ làm việc
Bước 4	Đóng dấu, vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ; số hóa hồ sơ kết quả giải quyết TTHC, chuyển trả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và chuyển trả kết quả giấy cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND cấp xã (văn thư)	15 phút làm việc

Bước 5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo hình thức đã đăng ký (trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã, qua bưu chính hoặc trên môi trường mạng)	Chuyên viên làm việc tại các Trung tâm HCC trên địa bàn tỉnh	15 phút làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 04 giờ làm việc Trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ. Trong trường hợp yêu cầu cấp bản sao từ sổ gốc được gửi qua bưu điện thì thời hạn được thực hiện ngay sau khi cơ quan, tổ chức nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo dấu bưu điện đến			

II. Lĩnh vực quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản: 05 thủ tục:

Quy trình số 2. Cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên đối với luật sư, kiểm toán viên, người có trình độ cử nhân luật, kinh tế, kế toán, tài chính, ngân hàng và có thời gian công tác trong lĩnh vực được đào tạo từ 05 năm trở lên (2.001130)

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Hướng dẫn, kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận, đồng thời hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Trung tâm Trung tâm HCC. - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Chuyên viên làm việc tại các Trung tâm HCC trên địa bàn tỉnh	02 giờ
	Kiểm tra và chuyển hồ sơ đến Sở Tư pháp để giải quyết	Lãnh đạo các Trung tâm HCC trên địa bàn tỉnh	01 giờ
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ từ các Trung tâm HCC trên địa bàn tỉnh; phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng Bổ trợ tư pháp	01 giờ
Bước 3	- Thẩm định hồ sơ: + Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: trong vòng 02 ngày làm việc, chuyên viên Phòng Bổ trợ tư pháp tham mưu lãnh đạo sở ký văn bản	Chuyên viên Phòng Bổ trợ tư pháp	3,5 ngày

	thông báo và hướng dẫn người dân, tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công. + Trường hợp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo Phòng Bổ trợ tư pháp (kèm toàn bộ hồ sơ).		
Bước 4	Kiểm tra kết quả xử lý, xem xét để trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Bổ trợ tư pháp	04 giờ
Bước 5	Ký tờ trình, chuyển UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở	04 giờ
Bước 6	Vào số văn bản, lưu trữ hồ sơ; phát hành văn bản thẩm định trình UBND tỉnh	Chuyên viên Văn phòng Sở	04 giờ
Bước 7	- Tiếp nhận hồ sơ, hoàn chỉnh nội dung dự thảo kết quả giải quyết TTHC. - Trình ký.	Công chức Văn phòng UBND tỉnh	04 ngày
	- Ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo UBND tỉnh	
	- Phát hành văn bản (kèm toàn bộ hồ sơ TTHC). - Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Sở Tư pháp.	Công chức Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 8	Sở Tư pháp nhận kết quả giải quyết TTHC từ Văn phòng UBND tỉnh; số hóa hồ sơ kết quả giải quyết TTHC, chuyển trả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và chuyển trả kết quả giấy cho các Trung tâm HCC trên địa bàn tỉnh.	- Công chức Văn phòng Sở Tư pháp; - Chuyên viên Phòng Bổ trợ tư pháp	03 giờ

Bước 9	- Tiếp nhận kết quả giải quyết TTHC từ Sở Tư pháp (hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử). - Xác nhận kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống đã có tại các Trung tâm HCC trên địa tỉnh; thực hiện trả kết quả theo quy định.	Chuyên viên làm việc tại các Trung tâm HCC trên địa bàn tỉnh	01 giờ
	Tổng thời gian giải quyết TTHC: 10 ngày		

Quy trình số 3. Cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên đối với luật sư nước ngoài đã được cấp Giấy phép hành nghề luật sư tại Việt Nam theo quy định của pháp luật về luật sư, kiểm toán viên là người nước ngoài theo quy định của pháp luật về kiểm toán (1.002681)

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Hướng dẫn, kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận, đồng thời hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Trung tâm Trung tâm HCC. - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Chuyên viên làm việc tại các Trung tâm HCC trên địa bàn tỉnh	02 giờ
	Kiểm tra và chuyển hồ sơ đến Sở Tư pháp để giải quyết	Lãnh đạo các Trung tâm HCC trên địa bàn tỉnh	01 giờ
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ từ các Trung tâm HCC trên địa bàn tỉnh; phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng Bổ trợ tư pháp	01 giờ
Bước 3	- Thẩm định hồ sơ: + Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: trong vòng 02 ngày làm việc, chuyên viên Phòng Bổ trợ tư pháp tham mưu lãnh đạo sở ký văn bản thông báo và hướng dẫn người dân, tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công. + Trường hợp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo Phòng Bổ trợ tư pháp (kèm toàn bộ hồ sơ).	Chuyên viên Phòng Bổ trợ tư pháp	3,5 ngày

Bước 4	Kiểm tra kết quả xử lý, xem xét để trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Bổ trợ tư pháp	04 giờ
Bước 5	Ký tờ trình, chuyển UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở	04 giờ
Bước 6	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ; phát hành văn bản thẩm định trình UBND tỉnh	Chuyên viên Văn phòng Sở	04 giờ
Bước 7	- Tiếp nhận hồ sơ, hoàn chỉnh nội dung dự thảo kết quả giải quyết TTHC. - Trình ký.	Công chức Văn phòng UBND tỉnh	04 ngày
	- Ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo UBND tỉnh	
	- Phát hành văn bản (kèm toàn bộ hồ sơ TTHC). - Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Sở Tư pháp.	Công chức Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 8	Sở Tư pháp nhận kết quả giải quyết TTHC từ Văn phòng UBND tỉnh; số hóa hồ sơ kết quả giải quyết TTHC, chuyển trả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và chuyển trả kết quả giấy cho các Trung tâm HCC trên địa bàn tỉnh.	- Công chức Văn phòng Sở Tư pháp; - Chuyên viên Phòng Bổ trợ tư pháp	03 giờ
Bước 9	- Tiếp nhận kết quả giải quyết TTHC từ Sở Tư pháp (hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử). - Xác nhận kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống đã có tại các Trung tâm HCC trên địa tỉnh; thực hiện trả kết quả theo quy định.	Chuyên viên làm việc tại các Trung tâm HCC trên địa bàn tỉnh	01 giờ
	Tổng thời gian giải quyết TTHC: 10 ngày		

Quy trình số 4. Cấp lại chứng chỉ hành nghề Quản tài viên (2.001117)

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Hướng dẫn, kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận, đồng thời hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Trung tâm Trung tâm HCC. - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Chuyên viên làm việc tại các Trung tâm HCC trên địa bàn tỉnh	02 giờ
	Kiểm tra và chuyển hồ sơ đến Sở Tư pháp để giải quyết	Lãnh đạo các Trung tâm HCC trên địa bàn tỉnh	01 giờ
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ từ các Trung tâm HCC trên địa bàn tỉnh; phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng Bổ trợ tư pháp	01 giờ
Bước 3	- Thẩm định hồ sơ: + Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: trong vòng 02 ngày làm việc, chuyên viên Phòng Bổ trợ tư pháp tham mưu lãnh đạo sở ký văn bản thông báo và hướng dẫn người dân, tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công. + Trường hợp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo Phòng Bổ trợ tư pháp (kèm toàn bộ hồ sơ).	Chuyên viên Phòng Bổ trợ tư pháp	3,5 ngày

Bước 4	Kiểm tra kết quả xử lý, xem xét để trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Bổ trợ tư pháp	04 giờ
Bước 5	Ký tờ trình, chuyển UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở	04 giờ
Bước 6	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ; phát hành văn bản thẩm định trình UBND tỉnh	Chuyên viên Văn phòng Sở	04 giờ
Bước 7	- Tiếp nhận hồ sơ, hoàn chỉnh nội dung dự thảo kết quả giải quyết TTHC. - Trình ký.	Công chức Văn phòng UBND tỉnh	04 ngày
	- Ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo UBND tỉnh	
	- Phát hành văn bản (kèm toàn bộ hồ sơ TTHC). - Chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Sở Tư pháp.	Công chức Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 8	Sở Tư pháp nhận kết quả giải quyết TTHC từ Văn phòng UBND tỉnh; số hóa hồ sơ kết quả giải quyết TTHC, chuyển trả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và chuyển trả kết quả giấy cho các Trung tâm HCC trên địa bàn tỉnh.	- Công chức Văn phòng Sở Tư pháp; - Chuyên viên Phòng Bổ trợ tư pháp	03 giờ
Bước 9	- Tiếp nhận kết quả giải quyết TTHC từ Sở Tư pháp (hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử). - Xác nhận kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống đã có tại các Trung tâm HCC trên địa tỉnh; thực hiện trả kết quả theo quy định.	Chuyên viên làm việc tại các Trung tâm HCC trên địa bàn tỉnh	01 giờ
	Tổng thời gian giải quyết TTHC: 10 ngày		

Quy trình số 5.
Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân (1.002626)

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Hướng dẫn, kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận, đồng thời hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Trung tâm Trung tâm HCC. - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Chuyên viên làm việc tại các Trung tâm HCC trên địa bàn tỉnh	02 giờ làm việc
	Kiểm tra và chuyển hồ sơ đến Sở Tư pháp để giải quyết	Lãnh đạo các Trung tâm HCC trên địa bàn tỉnh	01 giờ làm việc
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ từ các Trung tâm HCC trên địa bàn tỉnh; phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng Bổ trợ tư pháp	01 giờ làm việc
Bước 3	- Thẩm định hồ sơ: + Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: trong vòng 02 ngày làm việc, Phòng Bổ trợ tư pháp tham mưu lãnh đạo sở ký văn bản thông báo và hướng dẫn người dân, tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công. + Trường hợp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo Phòng Bổ trợ tư pháp (kèm toàn bộ hồ sơ).	Chuyên viên Phòng Bổ trợ tư pháp	05 ngày làm việc

Bước 4	Kiểm tra kết quả xử lý, xem xét để trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Bổ trợ tư pháp	04 giờ làm việc
Bước 5	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	04 giờ làm việc
Bước 6	Đóng dấu, vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ; số hóa hồ sơ kết quả giải quyết TTHC, chuyển trả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và chuyển trả kết quả giấy cho các Trung tâm HCC trên địa bàn tỉnh.	- Chuyên viên Văn phòng Sở; - Chuyên viên Phòng Bổ trợ tư pháp	03 giờ làm việc
Bước 7	- Tiếp nhận kết quả giải quyết TTHC từ Sở Tư pháp (hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử). - Xác nhận kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống đã có tại các Trung tâm HCC trên địa tỉnh; thực hiện trả kết quả theo quy định.	Chuyên viên các Trung tâm HCC trên địa bàn tỉnh	01 giờ làm việc
	Tổng thời gian giải quyết TTHC: 07 ngày làm việc		

Quy trình 6. Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản (1.001842)

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Hướng dẫn, kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận, đồng thời hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Trung tâm Trung tâm HCC. - Thu phí, lệ phí (nếu có).	Chuyên viên làm việc tại các Trung tâm HCC trên địa bàn tỉnh	02 giờ làm việc
	Kiểm tra và chuyển hồ sơ đến Sở Tư pháp để giải quyết	Lãnh đạo các Trung tâm HCC trên địa bàn tỉnh	01 giờ làm việc
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ từ các Trung tâm HCC trên địa bàn tỉnh; phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng Bổ trợ tư pháp	01 giờ làm việc
Bước 3	- Thẩm định hồ sơ: + Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: trong vòng 02 ngày làm việc, Phòng Bổ trợ tư pháp tham mưu lãnh đạo sở ký văn bản thông báo và hướng dẫn người dân, tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công. + Trường hợp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo Phòng Bổ trợ tư pháp (kèm toàn bộ hồ sơ).	Chuyên viên Phòng Bổ trợ tư pháp	05 ngày làm việc

Bước 4	Kiểm tra kết quả xử lý, xem xét để trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Bổ trợ tư pháp	04 giờ làm việc
Bước 5	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở	04 giờ làm việc
Bước 6	Đóng dấu, vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ; số hóa hồ sơ kết quả giải quyết TTHC, chuyển trả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và chuyển trả kết quả giấy cho các Trung tâm HCC trên địa bàn tỉnh.	- Chuyên viên Văn phòng Sở; - Chuyên viên Phòng Bổ trợ tư pháp	03 giờ làm việc
Bước 7	- Tiếp nhận kết quả giải quyết TTHC từ Sở Tư pháp (hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử). - Xác nhận kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống đã có tại các Trung tâm HCC trên địa tỉnh; thực hiện trả kết quả theo quy định.	Chuyên viên các Trung tâm HCC trên địa bàn tỉnh	01 giờ làm việc
	Tổng thời gian giải quyết TTHC: 07 ngày làm việc		